

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE**

Số: 247/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố B, ngày 27 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 338/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Phùng Thanh L**, sinh năm 1985;

HKTT: số B khu phố N, phường, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Cư trú: số C khu phố B, phường B, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Ông **Phạm Văn S**, sinh năm 1980;

HKTT: số B khu phố N, phường, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 51, 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phùng Thanh L và ông Phạm Văn S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn: Bà Phùng Thanh L và ông Phạm Văn S không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Phạm Văn Thái D, sinh ngày 08/02/2005 và Phạm Văn Thái H, sinh ngày 15/02/2007. Sau khi ly hôn, bà Phùng Thanh L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung tên Phạm Văn Thái H; ông Phạm Văn S là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung tên Phạm Văn Thái D. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Phùng Thanh L, ông Phạm Văn S tạm thời không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Phùng Thanh L và ông Phạm Văn S khai không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung: Bà Phùng Thanh L và ông Phạm Văn S khai không có nên không xem xét.

- Về án phí: Bà Phùng Thanh L tự nguyện chịu số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ vào số tiền đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số XYZ ngày 25/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre (đã nộp xong). Bà Phùng Thanh L được nhận lại số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- CCTHADS thành phố Bến Tre (1b);
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND phường P, thành phố B (1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu hồ sơ, VP (4b).

THẨM PHÁN

(Đã ký, đóng dấu)

Huỳnh Thị Thanh Như